

### Amateur Senior

### Standings Results

### Document 1

For information purposes. No official / regulatory value

Rnk	Last Name	First Name	Nation	Competitor	Nation	Lc I QP	Lc I H1+H2	Lc I SH	Lc I Final	Lc II QP	Lc II H1+H2	Lc II SH	Lc II Final	Lc III QP	Lc III H1+H2	Lc III SH	Lc III Final	Lc IV QP	Lc IV H1+H2	Lc IV SH	Lc IV Final	Lc V QP	Lc V H1+H2	Lc V SH	Lc V Final	Points
1	MINDAUGAS	Liatukas				-	-	-	-	1	6	15	30	-	-	-	-	1	6	15	30	1	6	15	30	156
2	BARANOVŠ	Artemijs		BARANOVŠ ARTEMIJS		1	6	15	30	-	-	-	-	1	6	15	30	-	-	-	-	-	-	-	-	104